

CÔNG TY CỔ PHẦN SMART COBOT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SMART COBOT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SMART COBOT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SMART COBOT

2. Mã số doanh nghiệp: 0109751910

3. Ngày thành lập: 22/09/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 68, ngõ 108 đường Cầu Bươu, tổ 15, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02432008991

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
2.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
3.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
4.	Sản xuất bị, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
5.	Sản xuất lò nung, lò luyện và lò nung	2815
6.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
7.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
8.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
9.	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác	2910
10.	Sản xuất thân xe ô tô và xe có động cơ khác, rơ moóc và bán rơ moóc	2920
11.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
12.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
13.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
14.	Sản xuất máy luyện kim	2823
15.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
16.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
17.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
18.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
19.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
20.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329

21.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
22.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
23.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
24.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
25.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
26.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4511
27.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
28.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
29.	Bán mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4541
30.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
31.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
32.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
33.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
34.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
35.	Đào tạo sơ cấp	8531
36.	Đào tạo trung cấp	8532
37.	Đào tạo cao đẳng	8533
38.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
39.	Xuất bản phần mềm	5820
40.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
41.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
42.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
43.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
44.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930
45.	Sản xuất xe đạp và xe cho người khuyết tật	3092
46.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
47.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
48.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
49.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
50.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
51.	Sản xuất đồng hồ	2652
52.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
53.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
54.	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học	2680

55.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
56.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
57.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4610
58.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
59.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
60.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
61.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659(Chính)
62.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
63.	Bán buôn tổng hợp (Loại Nhà nước cho phép)	4690
64.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
65.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4799
66.	Lập trình máy vi tính	6201
67.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
68.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209
69.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ tư vấn luật, tài chính, kế toán)	7020
70.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
71.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
72.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
73.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)	8230
74.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	8299

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 50.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGÔ MINH TUẤN	Số 68, ngõ 108 đường Cầu Bươu, tổ 15, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	60,000	0350860062 45	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	60,000		
2	ĐẶNG ĐÌNH ĐOÀN	Đội 7 thôn 2, Xã Quảng Bị, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	10,000	0010860311 21	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	5.000	50.000.000	10,000		

3	NGUYỄN THỊ NHIỀU	Số 68, ngõ 108 đường Cầu Bươu, tổ 15, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	30,000	002194000054
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	15.000	150.000.000	30,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGÔ MINH TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 18/01/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 035086006245

Ngày cấp: 23/04/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 68, ngõ 108 đường Cầu Bươu, tổ 15, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 68, ngõ 108 đường Cầu Bươu, tổ 15, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội